

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN H **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 121/2022/HS-ST

Ngày: 28-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Ông Lê Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Phi Gi**; tên gọi khác: không;

Sinh năm 1997; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn Gi, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Nguyễn Phi Sáu, sinh năm 1968; Con bà: Tạ Thị Tuấn, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2022 đến ngày 30/9/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Người bị hại:

Anh Lại Quốc Đ, sinh năm 1996 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn Tiến L, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị Lê Thị Hiếu, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Tiến L, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

-Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn Tiến L, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phi Gi, sinh năm 1997 trú tại thôn Gi, xã Đ, huyện H và anh Lại Quốc Đ, sinh năm 1996 trú tại thôn Tiến L, xã Đ, huyện H có mối quan hệ quen biết nhau. Buổi tối ngày 20/9/2022, anh Được và Giáp cùng nhau đi ăn cỗ và Giáp bị say rượu nên anh Được đã nhờ người đưa Giáp về nhà. Đến sáng ngày 21/9/2022, Giáp tỉnh dậy và nghĩ anh Được đang giữ xe mô tô của mình nên đã đi bộ đến nhà anh Được để tìm. Khi đến nơi, Giáp thấy nhà anh Được khóa cổng, cửa nhà không khóa nhưng bên trong không có ai ở nhà, Giáp nhìn vào trong sân nhưng không thấy xe mô tô của mình mà chỉ thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 98K1-270.36 của anh Được đang dựng ở sân. Giáp quan sát xung quanh không thấy có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc mô tô của anh Được. Giáp đi bộ sang nhà anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 (nhà anh Thạo gần nhà anh Được) hỏi mượn anh Thạo 01 chiếc cờ lê và 01 chiếc mỏ lết rồi quay lại dùng cờ lê và mỏ lết phá khóa cổng nhà anh Được. Sau khi phá được khóa cổng, Giáp quay lại trả anh Thạo cờ lê, mỏ lết rồi quay lại nhà anh Được. Giáp đi vào trong nhà, vào phòng ngủ ở tầng một thì thấy có một chiếc bàn trang điểm, Giáp dùng tay kéo ngăn kéo của bàn trang điểm ra thì thấy có 01 sợi dây chuyền và 01 lắc tay (vòng đeo tay) đều bằng kim loại, màu trắng bạc của gia đình anh Được. Giáp lấy sợi dây chuyền và chiếc lắc tay cất vào trong người, sau đó tiếp tục lục tìm thì thấy trong túi áo khoác của anh Được treo trong phòng có 01 chiếc chìa khóa xe mô tô nên Giáp cầm đi ra ngoài sân, cho chìa vào ổ khóa của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98K1-270.36 thì mở được khóa điện của xe. Sau khi mở được khóa điện, Giáp điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh Được đi làm về phát hiện bị trộm cắp tài sản nên đã làm đơn trình báo Công an huyện H và giao nộp 01 chiếc khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt Tiệp.

Đến sáng ngày 22/9/2022, Giáp mang chiếc xe mô tô đã trộm cắp trả cho anh Được nhưng khi đến nơi, gia đình Được không có ai ở nhà nên Giáp đã gửi chiếc xe ở nhà anh Thạo và nhờ anh Thạo trả lại cho anh Được. Cùng ngày, anh Nguyễn Văn Th giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 98K1-270.36; 01 chiếc cờ lê; 01 chiếc mỏ lết.

Ngày 22/9/2022, Giáp đã đến Công an huyện H đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên và tự nguyện giao nộp 01 sợi dây chuyền, 01 chiếc vòng mà Giáp đã trộm cắp được. Đồng thời giao nộp 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, viền trong cổ áo màu đen, có lô gô màu vàng bên ngực trái là chiếc áo Giáp mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận giám định số 6482 ngày 05/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích hình tròn nối cách đều với mắt xích hình chữ nhật, móc khóa hình chữ S gửi giám định có tổng khối lượng 5,85 gam, trong đó: phần các mắt xích tròn đều là bạc, hàm lượng trung bình là 98,84%; phần các mắt xích hình chữ nhật đều là hợp kim của bạc, đồng, kẽm, hàm lượng trung bình bạc là 86,58%; phần móc khóa là hợp kim của bạc, đồng, kẽm, hàm lượng trung bình bạc là 82,12%; 01 lắc tay kim loại được chế tác hình tròn màu trắng bạc, mặt ngoài có hình hoa văn có khối lượng 8,57 gam là hợp kim của bạc, đồng, kẽm, cadmi, hàm lượng trung bình bạc là 75,98%.

Tại Kết luận định giá số 46 ngày 29/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, biển kiểm soát 98K1-270.36 trị giá 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Tại Kết luận định giá số 50 ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: 01 dây chuyền kim loại màu trắng bạc trị giá 70.000 đồng; 01 lắc tay kim loại màu trắng bạc trị giá 100.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản là 170.000 (Một trăm bảy mươi nghìn đồng).

*Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKS -HH ngày 14/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Phi Gi về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phi Gi cung cấp 01 giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị; bị cáo thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Anh Lại Quốc Đ có mặt trình bày: Anh đã lấy lại chiếc xe, anh phải sửa chữa hết hơn 800.000 đồng nhưng anh không yêu cầu giải quyết về phần dân sự, đối với chiếc khóa đã bị hỏng anh không xin lấy lại, anh xin lấy lại chiếc dây chuyền bạc và lắc tay là tài sản của anh;

Anh Nguyễn Văn Th không đề nghị lấy lại chiếc cò lê và chiếc mỏ lết

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phi Gi và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Gi từ 20 tháng đến 22 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 40 tháng đến 44 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/11/2022. Giao bị cáo Nguyễn Phi Gi cho UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị phá hỏng; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, có lô gô màu vàng bên ngực trái, viền trong cổ áo màu đen, 01 chiếc cò lê kích cỡ 22, trên thân có khắc dòng chữ

“CHROME VANADIUM”, 01 chiếc mô lét, trên thân có khắc chữ “FORGED STEEL”;

-Trả lại cho anh Được 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế các dạng mắt xích hình tròn nổi cách đều với mắt xích hình chữ nhật, móc khóa hình chữ S; 01 vòng lắc kim loại màu trắng bạc, mặt ngoài có hoa văn;

-Về trách nhiệm dân sự: Anh Lại Quốc Đ không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với Nguyễn Phi Gi.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt chị Lê Thị Hiếu là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Hiếu là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Phi Gi tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/9/2022, tại nhà anh Lại Quốc Đ, sinh năm 1996 trú tại thôn Tiến L, xã Đ, huyện H; Nguyễn Phi Gi, sinh năm 1997 trú tại thôn Gi, xã Đ, huyện H đã có hành vi trộm cắp của gia đình anh Được 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda vision, biển kiểm soát 98K1-270.36, 01 sợi dây chuyền và 01 chiếc lắc tay đều bằng kim loại, màu trắng bạc. Tổng trị giá các tài sản Giáp trộm cắp là 35.170.000 đồng (Ba mươi lăm triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Phi Gi đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, với hành vi như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Phi Gi theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Nguyễn Phi Gi đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn, khắc phục hậu quả. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Nguyễn Phi Gi đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khắc phục hậu quả, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

-Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Phi Gi có nhân thân tốt.

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phi Gi không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Nguyễn Phi Gi lần đầu phạm tội, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo không còn lần phạm tội nào khác. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử, xét thấy cho bị cáo Nguyễn Phi Gi hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không có

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lại Quốc Đ không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với Nguyễn Phi Gi, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn Th: Quá trình điều tra xác định khi cho Giáp mượn cờ lê và mỏ lết thì anh Thạo không biết Giáp mượn để thực hiện hành vi phạm tội nên không vi phạm pháp luật.

[10] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 98K1-270.36 là tài sản hợp pháp của anh Lại Quốc Đ. Ngày 07/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh Được.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị phá hỏng do anh Được không yêu cầu lấy lại.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, có lô gô màu vàng bên ngực trái, viền trong cổ áo màu đen của do bị cáo Giáp không yêu cầu lấy lại.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc cờ lê kích cỡ 22, trên thân có khắc dòng chữ “CHROME VANADIUM”, 01 chiếc mỏ lết, trên thân có khắc chữ “FORGED STEEL” của anh Thọ do không có nhu cầu lấy lại.

- Trả lại cho anh Được 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế các dạng mắt xích hình tròn nối cách đều với mắt xích hình chữ nhật, móc khóa hình chữ S; 01 vòng lắc kim loại màu trắng bạc, mặt ngoài có hoa văn.

[12] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Phi Gi phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Gi 01 năm 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian thử thách là 40 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/11/2022. Giao bị cáo Nguyễn Phi Gi cho UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Phi Gi thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị phá hỏng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, có lô gô màu vàng bên ngực trái, viền trong cổ áo màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc cò lê kích cỡ 22, trên thân có khắc dòng chữ “CHROME VANADIUM”, 01 chiếc mỏ lết, trên thân có khắc chữ “FORGED STEEL”.

-Trả lại cho anh Được 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế các dạng mắt xích hình tròn nối cách đều với mắt xích hình chữ nhật, móc khóa hình chữ S; 01 vòng lắc kim loại màu trắng bạc, mặt ngoài có hoa văn.

3.Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Phi Gi phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

5.Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

